



Ban Pháp chế

The background of the title slide is a dark, moody photograph. It shows a wooden judge's gavel resting on a stack of books. The books have gold lettering on their spines, which appears to be the word 'LAW'. The lighting is dramatic, highlighting the texture of the wood and the metallic sheen of the gold letters.

# THUYẾT TRÌNH VỀ VI PHẠM PHÁP LUẬT CHỨNG KHOÁN VÀ CHẾ TÀI XỬ PHẠT

# 1. SỰ CẦN THIẾT

- ▣ Quy định PL trong lĩnh vực CK ngày một hoàn thiện theo hướng “kiểm soát chặt chẽ” hơn:
  - ▣ Mức phạt tiền cao nhất: 500 triệu đồng
  - ▣ Một số hành vi VPPL trong lĩnh vực CK đã được hình sự hóa
- ▣ Hạn chế những thiệt hại về vật chất & uy tín của CTCK, CBNV Công ty
- ▣ Nâng cao tính hiệu quả & chuyên nghiệp của CBNV trong quá trình tư vấn & chăm sóc KH

## 2. VI PHẠM HÀNH CHÍNH



**2.1 Căn cứ pháp lý**

**2.2 Đối tượng áp dụng**

**2.3 Một số điểm cần lưu ý**

**2.4 Những điểm mới so với NĐ 36**

**2.5 Hình thức xử phạt**

**2.6 Hành vi VPPL & mức xử phạt**

## 2. VI PHẠM HÀNH CHÍNH (tiếp)



### 2.1 Căn cứ pháp lý

- Luật CK 2006 và các văn bản hướng dẫn thi hành
- Nghị định số 85/2010/NĐ-CP ngày 2/8/2010 về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực CK và TTCK

## 2. VI PHẠM HÀNH CHÍNH (tiếp)



### 2.2 Đối tượng áp dụng

Là các tổ chức, cá nhân trong & ngoài nước cố ý/vô ý VPPL về CK và TTCK nhưng chưa đến mức truy cứu TNHS, trừ trường hợp ĐUQT mà Việt Nam là thành viên có quy định khác thì áp dụng theo quy định của ĐUQT đó. Như vậy:

- ❑ Công ty CK
- ❑ Người hành nghề CK
- ❑ Cổ đông sáng lập, cổ đông nội bộ, người có liên quan
- ❑ Nhân viên CTCK (*Cán bộ quản lý + NV*)
- ❑ Các tổ chức, cá nhân khác tham gia TTCK

là những đối tượng chịu sự điều chỉnh của các quy định pháp lý về hành vi VPHC trong lĩnh vực CK

## 2. VI PHẠM HÀNH CHÍNH (tiếp)



### 2.3 Một số điểm cần lưu ý

- ▣ 1 hành vi VPHC bị xử phạt **1 lần**, thực hiện nhiều hành vi VPHC thì bị xử phạt từng hành vi
- ▣ Căn cứ xử phạt: tính chất, mức độ, tình tiết tăng nặng – giảm nhẹ
- ▣ TC bị xử phạt VPHC sau khi chấp hành quyết định phải xác định cá nhân có lỗi để xác định trách nhiệm PL & nghĩa vụ tài chính

## 2. VI PHẠM HÀNH CHÍNH (tiếp)



### 2.3 Một số điểm cần lưu ý (tiếp)

- ▣ Thời hiệu xử phạt: **2 năm**, quá thời hạn này thì không bị xử phạt nhưng vẫn bị áp dụng BP khắc phục hậu quả.
- ▣ Thời hạn coi là chưa bị xử phạt VPHC: sau **1 năm**
  - Từ ngày chấp hành xong quyết định xử phạt, *hoặc*
  - Từ ngày hết thời hiệu TH mà không tái phạm

## 2. VI PHẠM HÀNH CHÍNH (tiếp)



### 2.4 Những điểm mới so với Nghị định 36

- ▣ Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng
- ▣ Khung phạt, mức phạt
- ▣ Hình thức xử phạt bổ sung và khắc phục hậu quả
- ▣ Hành vi VPHC
- ▣ Thẩm quyền, thủ tục xử phạt



## 2. VI PHẠM HÀNH CHÍNH (tiếp)



### 2.5 Các hình thức xử phạt VPHC

#### ▣ Hình thức xử phạt chính

- ▣ Cảnh cáo: - Hành vi VPHC nhỏ, lần đầu, có tình tiết giảm nhẹ  
- Có quy định hình thức xử phạt cảnh cáo
- ▣ Phạt tiền: Mức phạt
  - Mức trung bình
  - Có tình tiết giảm nhẹ: Min → TB
  - Có tình tiết tăng nặng: TB → Max

#### ▣ Hình thức xử phạt bổ sung: Tịch thu toàn bộ khoản thu trái PL; Đình chỉ hoặc hủy bỏ đợt chào bán CK; Đình chỉ hoạt động; thu hồi GP, GCN trong lĩnh vực CK, CC hành nghề CK...

#### ▣ Biện pháp khắc phục hậu quả

## 2. VI PHẠM HÀNH CHÍNH (tiếp)



### 2.6 Hành vi VPHC và mức xử phạt cụ thể

- ❑ VP quy định về Chào bán chứng khoán ra công chúng
- ❑ VP quy định về Công ty đại chúng
- ❑ VP quy định về Niêm yết chứng khoán
- ❑ VP quy định về Tổ chức thị trường giao dịch chứng khoán
- ❑ VP quy định về Kinh doanh chứng khoán
- ❑ VP quy định về Hành nghề chứng khoán
- ❑ VP quy định về Giao dịch chứng khoán
- ❑ VP quy định về Đăng ký, Lưu ký chứng khoán
- ❑ VP quy định về Công bố thông tin và báo cáo
- ❑ VP quy định về Thanh tra, kiểm tra

# 1. CBCK ra công chúng

| Đối tượng                                                                 | Quy định pháp luật                                                                                                                                                                    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |
|---------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                                                                           | Hành vi vi phạm                                                                                                                                                                       | Chế tài                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |
| Vi phạm quy định về hồ sơ đăng ký CBCK ra công chúng                      |                                                                                                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |
| TCPH<br>Tổ chức BLPH<br>TC tư vấn phát hành<br>TC, cá nhân xác nhận hồ sơ | 1. <u>Lập hồ sơ có thông tin sai lệch</u> hoặc không sửa đổi, bổ sung hồ sơ khi phát hiện thông tin không chính xác hoặc bỏ sót nội dung quan trọng theo quy định phải có trong hồ sơ | <u>Xử phạt chính:</u> 50 triệu–70 triệu<br><u>Phạt bổ sung:</u><br>- Đình chỉ hoạt động CBCK ra công chúng tối đa 60 ngày để khắc phục<br>- Không khắc phục được → Hủy bỏ đợt chào bán<br><u>BP khắc phục hậu quả:</u> TCPH phải thu hồi CK đã chào bán, hoàn trả tiền cho NĐT (tiền mua CK/tiền đặt cọc) + lãi suất trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày nhận được yêu cầu của NĐT |

# 1. CBCK ra công chúng

| Đối tượng                                                            | Quy định pháp luật                                                |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
|----------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                                                                      | Hành vi vi phạm                                                   | Chế tài                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |
| TCPH<br>Tổ chức BLPH<br>TC tư vấn phát hành<br>TC, CN xác nhận hồ sơ | 2. <u>Có thông tin cố ý làm sai sự thật hoặc che giấu sự thật</u> | <b><u>Xử phạt chính:</u> 150 triệu – 200 triệu</b><br><b><u>Xử phạt bổ sung:</u></b> <ul style="list-style-type: none"><li>- Thu hồi giấy chứng nhận chào bán</li><li>- Tịch thu khoản thu trái PL</li></ul> <b><i>BP khắc phục hậu quả:</i> thu hồi CK đã chào bán, hoàn trả tiền mua CK/tiền đặt cọc + lãi suất cho NĐT</b>                   |
| TCPH                                                                 | 3. <u>Lập, xác nhận hồ sơ có sự giả mạo</u>                       | <b><u>Xử phạt chính:</u> 1%-5% <math>\Sigma</math> tiền huy động</b><br><b><u>Xử phạt bổ sung:</u></b> <ul style="list-style-type: none"><li>- Thu hồi giấy chứng nhận chào bán</li><li>- Tịch thu khoản thu trái PL</li></ul> <b><i>BP khắc phục hậu quả:</i> thu hồi CK đã chào bán, hoàn trả tiền mua CK/tiền đặt cọc + lãi suất cho NĐT</b> |

# 1. CBCK ra công chúng

| Đối tượng                                         | Quy định pháp luật                                                                                                                                                                                                                                                                |                                                                                                                                                                                                      |
|---------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                                                   | Hành vi vi phạm                                                                                                                                                                                                                                                                   | Chế tài                                                                                                                                                                                              |
| Vi phạm quy định về thực hiện CBCK ra công chúng  |                                                                                                                                                                                                                                                                                   |                                                                                                                                                                                                      |
| TCPH                                              | <p>4. <u>Không công bố bản TB phát hành</u></p> <p>5. Thông báo phát hành trên phương tiện thông tin đại chúng không đúng nội dung &amp; thời gian theo quy định</p> <p>6. Thực hiện không đúng quy định về việc sử dụng tài khoản phong tỏa số tiền thu được từ đợt chào bán</p> | <p><b><u>Xử phạt chính:</u></b><br/><b>50 triệu–70 triệu</b></p> <p><i><u>BP khắc phục hậu quả:</u></i><br/><i>thu hồi CK đã chào bán, hoàn trả tiền mua CK/tiền đặt cọc + lãi suất cho NĐT</i></p>  |
| TCPH<br>Tổ chức<br>BLPH<br>TC tư vấn<br>phát hành | <p>7. <u>Sử dụng thông tin ngoài Bản cáo bạch để thăm dò thị trường trước khi thực hiện CBCK ra công chúng</u></p> <p>8. Thăm dò thị trường trên các phương tiện thông tin đại chúng</p>                                                                                          | <p><b><u>Xử phạt chính:</u></b><br/><b>70 triệu-100 triệu</b></p> <p><i><u>BP khắc phục hậu quả:</u></i><br/><i>thu hồi CK đã chào bán, hoàn trả tiền mua CK/tiền đặt cọc + lãi suất cho NĐT</i></p> |

# 1. CBCK ra công chúng

| Đối tượng                                         | Quy định pháp luật                                                                                                                                                                         |                                                                                                                                                                                                                                  |
|---------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                                                   | Hành vi vi phạm                                                                                                                                                                            | Chế tài                                                                                                                                                                                                                          |
| TCPH                                              | <p>9. Phát hành thêm CK nhưng không báo cáo hoặc báo cáo nhưng chưa có ý kiến chấp thuận của UBCK</p> <p>10. Phát hành thêm CK khi chưa đủ điều kiện theo quy định</p> <p><i>(mới)</i></p> | <p><b>100 triệu – 120 triệu</b></p> <p>Buộc hủy bỏ đợt chào bán/phát hành thêm</p> <p><u>BP khắc phục hậu quả: thu hồi CK đã chào bán, hoàn trả tiền mua CK/tiền đặt cọc + lãi suất cho NĐT</u></p>                              |
| TCPH<br>Tổ chức<br>BLPH<br>TC tư vấn<br>phát hành | <p>11. Phân phối CK không đúng nội dung của đăng ký chào bán về loại CK, khối lượng, thời hạn đăng ký mua CK, thời hạn phân phối theo quy định</p>                                         | <p><b>70 triệu–100 triệu</b></p> <p>Đình chỉ 60 ngày</p> <p>Không khắc phục được → Buộc hủy bỏ đợt chào bán</p> <p><u>BP khắc phục hậu quả: thu hồi CK đã chào bán, hoàn trả tiền mua CK/tiền đặt cọc + lãi suất cho NĐT</u></p> |

# 1. CBCK ra công chúng

| Đối tượng | Quy định pháp luật                                                                                                                                                                                                                                              |                                                                                                                                                                                                            |
|-----------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|           | Hành vi vi phạm                                                                                                                                                                                                                                                 | Chế tài                                                                                                                                                                                                    |
| TC, CN    | 12. Chào bán CK ra công chúng khi chưa có Giấy chứng nhận                                                                                                                                                                                                       | <b>1 - 5 lần khoản thu trái PL</b><br>Buộc hủy bỏ đợt chào bán<br>Tịch thu khoản thu trái PL                                                                                                               |
| TCPH      | 13. Chào bán CK ra công chúng khi chưa đáp ứng đủ điều kiện theo quy định<br>14. Chào bán CK ra công chúng để thành lập DN, trừ trường hợp được PL quy định <i>(mới)</i><br>15. Thực hiện chào bán CK ra công chúng nhưng không đăng ký với UBCKNN <i>(mới)</i> | <b>200 triệu – 300 triệu</b><br>Buộc hủy bỏ đợt chào bán<br>Tịch thu khoản thu trái PL<br><i><u>BP khắc phục hậu quả:</u> thu hồi CK đã chào bán, hoàn trả tiền mua CK/tiền đặt cọc + lãi suất cho NĐT</i> |

## 2. Công ty đại chúng

| Đối tượng | Quy định pháp luật                                                                                                                          |                                                                                                             |
|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|           | Hành vi vi phạm                                                                                                                             | Chế tài                                                                                                     |
| CTĐC      | 16. <u>Nộp hồ sơ đăng ký CTĐC quá thời hạn so với quy định</u>                                                                              | <b>Cảnh cáo/5 triệu – 50 triệu</b><br><i>Buộc chấp hành đúng quy định</i>                                   |
| CTĐC      | 17. <u>Hồ sơ đăng ký CTĐC có thông tin sai lệch</u>                                                                                         | <b>30 triệu – 50 triệu</b><br><i>Buộc chấp hành đúng quy định</i><br><i>Buộc huỷ bỏ/cải chính thông tin</i> |
| CTĐC      | 18. Không tuân thủ quy định PL về quản trị công ty                                                                                          | <b>Cảnh cáo/5 triệu - 10 triệu</b><br><i>Buộc chấp hành đúng quy định</i>                                   |
| CTĐC      | 19. Không kiểm toán BCTC năm<br>20. Không đăng ký CK tập trung tại TTLKCK<br>21. Đăng ký, LKCK không đúng với quy định để xảy ra khiếu kiện | <b>20 triệu</b><br><i>Buộc chấp hành đúng quy định</i>                                                      |



### 3. Niêm yết chứng khoán

| Đối tượng                                     | Quy định pháp luật                                                                                                                                                                                                                      |                                                                                                             |
|-----------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                                               | Hành vi vi phạm                                                                                                                                                                                                                         | Chế tài                                                                                                     |
| TCNY<br>TC tư vấn NY<br>TC, CN xác nhận hồ sơ | 22. Xác nhận hồ sơ đăng ký NY có thông tin sai lệch hoặc không sửa đổi, bổ sung hồ sơ khi phát hiện thông tin không chính xác hoặc bỏ sót nội dung quan trọng<br>23. TCNY thay đổi số lượng CP nhưng không làm thủ tục thay đổi bổ sung | <b>50 triệu – 70 triệu</b><br><i>Buộc huỷ bỏ, cải chính thông tin</i>                                       |
| TCNY<br>TC tư vấn NY<br>TC, CN xác nhận hồ sơ | 24. Hồ sơ niêm yết có thông tin cố ý làm sai sự thật hoặc che giấu sự thật                                                                                                                                                              | <b>150 triệu–200 triệu</b><br>Buộc huỷ bỏ NY<br><i>Buộc huỷ bỏ, cải chính thông tin</i>                     |
| TCNY<br>TC tư vấn NY<br>TC, CN xác nhận hồ sơ | 25. <u>Lập, xác nhận hồ sơ giả mạo để niêm yết</u><br><u>CK</u>                                                                                                                                                                         | <b>500 triệu</b><br><i>(Qđ cũ 50-70 triệu)</i><br>Buộc huỷ bỏ NY<br><i>Buộc huỷ bỏ, cải chính thông tin</i> |

## 4. Tổ chức thị trường GDCK

| Đối tượng | Quy định pháp luật |         |
|-----------|--------------------|---------|
|           | Hành vi vi phạm    | Chế tài |

### Vi phạm quy định về tổ chức thị trường GDCK

|        |                                                                                                           |                                                                                                                                                                                                                       |
|--------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| TC, CN | <b>26. <u>Tổ chức thị trường GDCK trái với quy định của PL</u></b><br><i>(không có khoản thu trái PL)</i> | <b>500 triệu (<i>qđ cũ 20 – 50 triệu</i>)</b><br>Buộc hủy bỏ tổ chức GDCK trái PL<br>Đình chỉ hoạt động; thu hồi giấy phép, giấy chứng nhận, chứng chỉ hành nghề trong lĩnh vực CK                                    |
| TC, CN | <b>27. Tổ chức thị trường GDCK trái với quy định của PL</b><br><i>(có khoản thu trái PL)</i>              | <b>1 – 5 lần khoản thu trái PL (Min=500 triệu)</b><br>Buộc hủy bỏ tổ chức GDCK trái PL<br>Tịch thu khoản thu trái PL<br>Đình chỉ hoạt động; thu hồi giấy phép, giấy chứng nhận, chứng chỉ hành nghề trong lĩnh vực CK |

## 4. Tổ chức thị trường GDCK

### Đối tượng

### Quy định pháp luật

### Hành vi vi phạm

### Chế tài

### Vi phạm quy định về đăng ký GDCK (*mới*)

CTCK

28. Không cung cấp đầy đủ, kịp thời, chính xác thông tin cho KH về CK ĐKGD, TCĐKGD, tình hình GD theo quy định

29. Không thường xuyên cập nhật thông tin về CK giao dịch, TCĐKGD, các thông tin công bố của cơ quan quản lý, các quy định liên quan đến giao dịch của SGDCK trên các phương tiện CBTT theo quy định

30. Không chấp hành đầy đủ nghĩa vụ báo cáo và CBTT về giao dịch CK đăng ký tại SGDCK theo quy định

**30 triệu – 50 triệu**

## 4. Tổ chức thị trường GDCK

| Đối tượng                                                   | Quy định pháp luật                                                                   |                                                                                             |
|-------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------|
|                                                             | Hành vi vi phạm                                                                      | Chế tài                                                                                     |
| TC ĐKGD<br>CTCK<br>TC, CN liên quan đến lập, xác nhận hồ sơ | 31. Lập, xác nhận hồ sơ ĐKGD có thông tin sai lệch                                   | <b>50 triệu – 70 triệu</b><br><i>Buộc huỷ bỏ, cải chính thông tin</i>                       |
| TC ĐKGD<br>CTCK<br>TC, CN liên quan đến lập, xác nhận hồ sơ | 32. Lập, xác nhận hồ sơ ĐKGD có thông tin cố ý làm sai sự thật hoặc che giấu sự thật | <b>150 triệu – 200 triệu</b><br>Buộc huỷ bỏ ĐKGD<br><i>Buộc huỷ bỏ, cải chính thông tin</i> |
| TC ĐKGD<br>CTCK<br>TC, CN liên quan đến lập, xác nhận hồ sơ | 33. Lập, xác nhận hồ sơ giả mạo để ĐKGD CK                                           | <b>400 triệu – 500 triệu</b><br>Buộc huỷ bỏ ĐKGD<br><i>Buộc huỷ bỏ, cải chính thông tin</i> |

## 5. Kinh doanh chứng khoán

| Đối tượng                                            | Quy định pháp luật                                                                                                                                                                                   |                                        |
|------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|
|                                                      | Hành vi vi phạm                                                                                                                                                                                      | Chế tài                                |
| Vi phạm quy định về Giấy phép thành lập và hoạt động |                                                                                                                                                                                                      |                                        |
| CTCK                                                 | 34. Sử dụng tên gọi Công ty, CN, VPĐD, PGD không đúng quy định<br>35. Thay đổi tên, địa điểm trụ sở, CN, VPĐD, PGD khi chưa được chấp thuận; không thực hiện đóng cửa đại lý nhận lệnh theo quy định | 5 triệu – 10 triệu                     |
| CTCK                                                 | 36. Tổ chức khai trương hoạt động khi chưa đáp ứng đủ điều kiện                                                                                                                                      | 50 triệu<br>Tịch thu khoản thu trái PL |
| CTCK                                                 | 37. Thành lập, đóng cửa CN/VPĐD/PGD khi chưa được chấp thuận                                                                                                                                         | 50 triệu                               |

## 5. Kinh doanh chứng khoán

| Đối tượng | Quy định pháp luật                                                                                                                       |                                                                                                |
|-----------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------|
|           | Hành vi vi phạm                                                                                                                          | Chế tài                                                                                        |
| CTCK      | 38. Tổ chức lại Công ty, giải thể trước thời hạn, tạm ngừng hoạt động khi chưa được chấp thuận                                           | 70 triệu                                                                                       |
| CTCK      | 39. Kinh doanh CK, cung cấp dịch vụ CK khi chưa được cấp giấy phép hoặc chưa được chấp thuận                                             | 70 triệu – 100 triệu<br>Tịch thu toàn bộ khoản thu trái PL                                     |
| CTCK      | 40. Hoạt động không đúng nội dung GP (mới)<br>41. Lập, xác nhận hồ sơ đề nghị cấp, bổ sung giấy phép TL & HĐ có thông tin sai lệch (mới) | 70 triệu – 100 triệu<br>Đình chỉ hoạt động 60 ngày<br>Không khắc phục được → Thu hồi giấy phép |

# 5. Kinh doanh chứng khoán

| Đối tượng                               | Quy định pháp luật                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                                                     |
|-----------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|
|                                         | Hành vi vi phạm                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Chế tài                                                             |
| Vi phạm quy định về Công ty chứng khoán |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                                                                     |
| CTCK                                    | <p>42. Nhận lệnh KH không đúng quy định, không lưu giữ bằng chứng về việc đặt lệnh của KH <i>(mới)</i></p> <p>43. Không ký kết hợp đồng bằng VB</p> <p>44. Không ban hành đầy đủ QT nghiệp vụ, không tuân thủ QT nghiệp vụ</p> <p>45. Không tuân thủ quy định về quản trị công ty <i>(mới)</i></p>                                                                                             | <p><b>10 triệu–30 triệu</b></p> <p>Buộc thực hiện đúng quy định</p> |
| CTCK                                    | <p>46. Không tổ chức tìm hiểu thu thập đầy đủ thông tin về tình hình tài chính, mục tiêu đầu tư, khả năng chấp nhận rủi ro của KH</p> <p>Các khuyến nghị, tư vấn đầu tư của Công ty CK không đảm bảo phù hợp với tiêu thức đánh giá, phân loại KH về khả năng chấp nhận rủi ro trừ trường hợp KH không cung cấp thông tin đầy đủ</p> <p>Không cung cấp đầy đủ, trung thực thông tin cho KH</p> | <p><b>30 triệu–50 triệu</b></p> <p>Buộc thực hiện đúng quy định</p> |

## 5. Kinh doanh chứng khoán

| Đối tượng | Quy định pháp luật                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                                                                                                                                |
|-----------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|           | Hành vi vi phạm                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Chế tài                                                                                                                                                        |
| CTCK      | <p>47. Đưa ra nhận định hoặc đảm bảo với KH về mức thu nhập hoặc lợi nhuận đạt được trên khoản đầu tư của KH hoặc bảo đảm KH không bị thua lỗ; quyết định đầu tư thay cho KH, trừ TH được PL quy định</p> <p>48. Tổ chức lưu giữ không đầy đủ chứng từ; không phản ánh chi tiết chính xác các GD của KH và của công ty theo quy định</p> | <p><b>30 triệu–50 triệu</b></p> <p><i>Buộc thực hiện đúng quy định</i></p>                                                                                     |
| CTCK      | <p>49. Không tổ chức quản lý tách biệt chứng khoán của từng nhà đầu tư, tách biệt tiền và CK của NĐT với tiền và chứng khoán của CTCK; trực tiếp nhận tiền giao dịch CK của KH</p>                                                                                                                                                       | <p><b>50 triệu – 70 triệu</b></p> <p>Đình chỉ hoạt động 60 ngày</p> <p>Không khắc phục được → Thu hồi giấy phép</p> <p><i>Buộc thực hiện đúng quy định</i></p> |



## 5. Kinh doanh chứng khoán

| Đối tượng | Quy định pháp luật                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                                                                              |
|-----------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------|
|           | Hành vi vi phạm                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Chế tài                                                                      |
| CTCK      | <p>50. Thực hiện lệnh của KH khi không đủ tiền và CK trừ trường hợp PL quy định khác <i>(mới)</i></p> <p>51. Không mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp cho nghiệp vụ KDCK và trích lập quỹ bảo vệ NĐT để bồi thường cho NĐT do sự cố kỹ thuật và sơ suất của NV</p> <p>52. <u>Vi phạm quy định về điều kiện và hạn chế BLPH</u> <i>(mới)</i></p> <p>53. Tiết lộ thông tin KH, trừ TH được PL quy định <i>(mới)</i></p> <p>54. Thực hiện những hành vi làm cho KH hiểu nhầm về giá CK <i>(mới)</i></p> | <p><b>50 triệu – 70 triệu</b></p> <p><i>Buộc thực hiện đúng quy định</i></p> |

## 5. Kinh doanh chứng khoán

| Đối tượng | Quy định pháp luật                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                 |
|-----------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|           | Hành vi vi phạm                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | Chế tài                                                                                                         |
| CTCK      | <p>55. Không tổ chức, thiết lập hệ thống KSNB &amp; QLRR; không giám sát, ngăn ngừa xung đột lợi ích trong nội bộ công ty và trong GD với người có liên quan theo quy định của PL</p> <p>56. <u>Không tuân thủ quy định về hạn mức vay</u></p> <p>57. Thực hiện GD làm thay đổi quyền sở hữu CP hoặc phần vốn góp không đúng quy định (<i>mới</i>)</p> | <p><b>70 triệu – 100 triệu</b></p> <p>Tịch thu khoản thu trái PL</p> <p><i>Buộc thực hiện đúng quy định</i></p> |

## 5. Kinh doanh chứng khoán

| Đối tượng | Quy định pháp luật                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                                                                                                                    |
|-----------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|           | Hành vi vi phạm                                                                                                                                                                                                        | Chế tài                                                                                                                                                                                                                            |
| CTCK      | <p>58. Vi phạm nguyên tắc ưu tiên thực hiện lệnh của KH trước lệnh của CTCK, làm trái lệnh NĐT</p> <p>59. <u>Đầu tư hoặc tham gia góp vốn không đúng quy định PL</u></p> <p>60. Tăng, giảm VDL không đúng quy định</p> | <p><b>70 triệu – 100 triệu</b></p> <p>Đình chỉ hoạt động 60 ngày</p> <p>Không khắc phục đc → Thu hồi giấy phép</p> <p>Tịch thu khoản thu trái PL</p> <p><i>Buộc thực hiện đúng quy định</i></p>                                    |
| CTCK      | <p>61. Bán/cho KH bán CK khi không sở hữu CK hoặc cho KH vay CK, trừ trường hợp PL quy định khác</p> <p>62. Sử dụng vốn, tài sản của Công ty để cho vay trái PL (<i>mới</i>)</p>                                       | <p><b>100 triệu – 150 triệu</b></p> <p><i>(Qđ cũ 50-70 triệu)</i></p> <p>Đình chỉ hoạt động 60 ngày</p> <p>Không khắc phục đc → Thu hồi giấy phép</p> <p>Tịch thu khoản thu trái PL</p> <p><i>Buộc thực hiện đúng quy định</i></p> |

## 6. Hành nghề chứng khoán

| Đối tượng | Quy định pháp luật                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                                                                             |
|-----------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------|
|           | Hành vi vi phạm                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Chế tài                                                                     |
| CTCK      | <p><b>63.</b> Không báo cáo, báo cáo không kịp thời khi thay đổi nhân viên hành nghề</p> <p><b>64.</b> Không bố trí đủ người hành nghề CK cho từng nghiệp vụ, bố trí người có chứng chỉ hành nghề thực hiện nghiệp vụ không phù hợp với loại chứng chỉ hành nghề được cấp hoặc làm việc tại nhiều vị trí nghiệp vụ chuyên môn trong 1 thời điểm</p> | <p><b>5 triệu – 10 triệu</b></p> <p><i>Buộc thực hiện đúng quy định</i></p> |

## 6. Hành nghề chứng khoán

| Đối tượng | Quy định pháp luật                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |                                                                              |
|-----------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------|
|           | Hành vi vi phạm                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Chế tài                                                                      |
| CTCK      | <p>65. Bố trí người chưa có chứng chỉ hành nghề CK thực hiện những nghiệp vụ mà theo quy định PL phải có chứng chỉ hành nghề</p> <p>66. Không thay đổi/thuyên chuyển khỏi vị trí chuyên môn nghiệp vụ đối với những người đã bị thu hồi chứng chỉ hành nghề</p> <p>67. Không báo cáo, báo cáo không kịp thời khi phát hiện người hành nghề vi phạm quy định về hành nghề CK (<i>như đồng thời làm việc cho Công ty chứng khoán khác, đang làm việc cho công ty CK này nhưng mở TKGDCK ở Công ty CK khác....</i>)</p> | <p><b>10 triệu – 30 triệu</b></p> <p><i>Buộc thực hiện đúng quy định</i></p> |

## 6. Hành nghề chứng khoán

| Đối tượng          | Quy định pháp luật                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                                      |
|--------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                    | Hành vi vi phạm                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Chế tài                                                                                              |
| Người hành nghề CK | <p><b>68.</b> Đồng thời làm việc cho TC khác có quan hệ sở hữu với CTCK nơi mình làm việc</p> <p><b>69.</b> Đồng thời làm việc cho CTCK khác</p> <p><b>70.</b> Đồng thời làm GD, TGD của một TC chào bán CK ra công chúng hoặc TCNY, trừ TH tổ chức này là CTCK</p> <p><b>71.</b> Làm việc ở CTCK này nhưng mở TKGD ở CTCK khác</p> <p><b>72.</b> Hành nghề CK nhưng không làm việc tại 1 CTCK, CTQLQ, CTĐTCK, trừ trường hợp PL quy định khác</p> | <p><b>50 triệu</b></p> <p>Thu hồi chứng chỉ hành nghề</p> <p><i>Buộc thực hiện đúng quy định</i></p> |

## 6. Hành nghề chứng khoán

| Đối tượng          | Quy định pháp luật                                                                                                                                                |                                                                   |
|--------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|
|                    | Hành vi vi phạm                                                                                                                                                   | Chế tài                                                           |
| CTCK               | 73. Cho mượn tiền, CK trên tài khoản của KH hoặc sử dụng CK của KH để cầm cố hoặc sử dụng tài khoản, tiền, CK trên tài khoản của KH khi chưa được KH ủy thác = VB | <b>70 triệu – 100 triệu</b><br><i>(Qđ cũ 30-50 triệu)</i>         |
| Nhân viên CTCK     | 74. Cho mượn, cho thuê chứng chỉ hành nghề CK                                                                                                                     | Thu hồi giấy phép hoạt động<br>Thu hồi chứng chỉ hành nghề        |
| Người hành nghề CK | 75. Tẩy xóa, sửa chữa chứng chỉ hành nghề CK<br>76. Thay đổi thứ tự ưu tiên về thời gian khi thực hiện lệnh của KH và của nhân viên CTCK                          | Tịch thu khoản thu trái PL<br><i>Buộc thực hiện đúng quy định</i> |

# 7. Giao dịch chứng khoán

**Đối tượng**

**Quy định pháp luật**

**Hành vi vi phạm**

**Chế tài**

**Vi phạm quy định về GD của Cổ đông sáng lập, cổ đông nội bộ (*mới*)**

TC,CN,  
nhóm người  
có LQ nắm  
giữ  $\geq 5\%$  số  
CP có QBB  
của 1 CTĐC

77. Thực hiện GD (kể cả TH cho, tặng, thừa kế, chuyển nhượng, nhận chuyển nhượng quyền mua CP phát hành thêm và các TH giao dịch khác theo quy định của PL) hoặc không thực hiện GD nhưng có thay đổi về số lượng CP sở hữu  $> 1\%$  số lượng CP cùng loại đang lưu hành nhưng không báo cáo, báo cáo không đúng thời hạn quy định cho CTĐC, UBCKNN và SGDCK

**30 triệu–50 triệu**



## 7. Giao dịch chứng khoán

| Đối tượng                                                                         | Quy định pháp luật                                                                                                                                                                                          |                                                                         |
|-----------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|
|                                                                                   | Hành vi vi phạm                                                                                                                                                                                             | Chế tài                                                                 |
| Cổ đông sáng lập<br>Cổ đông nội bộ;<br>TC, CN khác                                | <b>78.</b> Không báo cáo, báo cáo không đầy đủ, chính xác, không đúng thời hạn <u>trước và sau</u> khi thực hiện giao dịch CP của TCNY, TCĐKGD kể cả TH chuyển nhượng không thông qua hệ thống GD tại SGDCK | <b>30 triệu–50 triệu</b>                                                |
| Cổ đông sáng lập<br>Cổ đông nội bộ<br>TC, CN khác                                 | <b>79.</b> Chuyển nhượng CP không đúng quy định                                                                                                                                                             | <b>30 triệu–50 triệu</b><br><i>Nộp lại mọi khoản lợi nhuận cho CTĐC</i> |
| Thành viên HĐQT,<br>GD/ TGD, Phó GD/TGD, Kế toán trưởng, p.trách TC-KT, CBQL khác | <b>80.</b> Thực hiện mua và bán hoặc bán và mua CK của CTĐC không đúng thời hạn quy định                                                                                                                    | <b>30 triệu–50 triệu</b><br><i>Nộp lại mọi khoản lợi nhuận cho CTĐC</i> |

## 7. Giao dịch chứng khoán

| Đối tượng                                               | Quy định pháp luật                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                          |
|---------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------|
|                                                         | Hành vi vi phạm                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Chế tài                  |
| TC, CN, nhóm người có LQ trở thành cổ đông lớn của CTĐC | <p><b>81.</b> Trở thành cổ đông lớn của CTĐC mà không báo cáo hoặc báo cáo không đúng thời hạn theo quy định cho CTĐC, UBCKNN, SGDCK</p> <p><b>82.</b> Báo cáo về sở hữu cổ đông lớn không đầy đủ hoặc không chính xác nội dung theo quy định</p> <p><b>83.</b> Không nộp hoặc nộp không đúng thời hạn báo cáo cho CTĐC, UBCKNN, SGDCK khi có sự thay đổi đầu tiên về số lượng CP sở hữu làm cho TC, CN, nhóm người có liên quan không còn là cổ đông lớn</p> | <b>50 triệu–70 triệu</b> |

# 7. Giao dịch chứng khoán

|                                                                       | Quy định pháp luật                                                                                                                                                                                                                                                          |                                                                                                                                                       |
|-----------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Đối tượng                                                             | Hành vi vi phạm                                                                                                                                                                                                                                                             | Chế tài                                                                                                                                               |
| Vi phạm quy định về Giao dịch, nắm giữ CP của Nhà đầu tư <i>(mới)</i> |                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                                                                                                                                       |
| TC, CN                                                                | <p><u>84. Vi phạm tỷ lệ nắm giữ CP của NĐT NN; vi phạm QC hoạt động của NĐT NN trên TTCK VN</u></p> <p><u>85. Vi phạm quy định về tỷ lệ sở hữu CP hoặc phần vốn góp của CTCK (Quyết định 27/2007/QĐ-BTC)</u></p> <p>86. Mượn danh nghĩa người khác hoặc đổi tên để GDCK</p> | <p><b>50 triệu – 70 triệu</b></p> <p>Tịch thu khoản thu trái PL</p> <p><i>Buộc phải chuyển nhượng CP để giảm tỷ lệ nắm giữ theo đúng quy định</i></p> |

# 7. Giao dịch chứng khoán

|                                                          | Quy định pháp luật                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                                                                                                                                                                                                                                                 |
|----------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Đối tượng                                                | Hành vi vi phạm                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Chế tài                                                                                                                                                                                                                                                         |
| Vi phạm quy định về Gian lận trong giao dịch chứng khoán |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                 |
| TC, CN                                                   | <p>87. Trực tiếp/gián tiếp tham gia các hoạt động gian lận, tạo dựng thông tin sai sự thật hoặc bỏ sót các thông tin cần thiết gây hiểu nhầm nghiêm trọng làm ảnh hưởng đến hoạt động phát hành, niêm yết, giao dịch, kinh doanh, đầu tư CK và các dịch vụ CK</p> <p>88. Trực tiếp/gián tiếp tham gia CBTT sai lệch nhằm lôi kéo, xúi giục việc mua, bán CK hoặc không công bố kịp thời, đầy đủ thông tin về các sự kiện xảy ra có ảnh hưởng đến giá CK trên thị trường</p> | <p><b>500 triệu</b><br/><i>(Qđ cũ CN 30-50 triệu, TC 50-70 triệu)</i></p> <p>Tịch thu khoản thu trái PL</p> <p>Thu hồi giấy phép, giấy chứng nhận trong lĩnh vực CK và thị trường CK, chứng chỉ hành nghề CK</p> <p><i>Buộc hủy bỏ, cải chính thông tin</i></p> |

# 7. Giao dịch chứng khoán

| Đối tượng                                            | Quy định pháp luật                                                                                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                         |
|------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                                                      | Hành vi vi phạm                                                                                                                                                                                                                                                                        | Chế tài                                                                                                                 |
| Vi phạm quy định về <u>Giao dịch nội bộ</u>          |                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                                                                                                                         |
| TC, CN                                               | <p>89. Sử dụng thông tin nội bộ để thực hiện mua, bán CK cho chính mình hoặc bên thứ 3</p> <p>90. Tiết lộ, cung cấp thông tin nội bộ hoặc tư vấn cho bên thứ ba mua, bán CK trên cơ sở thông tin nội bộ</p>                                                                            | <p><b>150 triệu – 200 triệu</b><br/><i>(Qđ cũ CN 30-50 triệu, TC 50-70 triệu)</i></p> <p>Tịch thu khoản thu trái PL</p> |
| Vi phạm quy định về <u>Thao túng giá chứng khoán</u> |                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                                                                                                                         |
| TC, CN                                               | <p>91. Thông đồng trong GDCK nhằm tạo ra cung, cầu giả tạo</p> <p>92. GDCK bằng hình thức cầu kết, lôi kéo người khác liên tục đặt lệnh mua, bán CK gây ảnh hưởng lớn đến cung cầu và giá CK, thao túng giá CK</p> <p>93. Kết hợp/sử dụng các phương thức khác để thao túng giá CK</p> | <p><b>200 triệu – 300 triệu</b><br/><i>(Qđ cũ CN 30-50 triệu, TC 50-70 triệu)</i></p> <p>Tịch thu khoản thu trái PL</p> |

# 7. Giao dịch chứng khoán

| Đối tượng                                     | Quy định pháp luật                                                                                                                      |                                                                                                                                                              |
|-----------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                                               | Hành vi vi phạm                                                                                                                         | Chế tài                                                                                                                                                      |
| Vi phạm quy định về <u>Chào mua công khai</u> |                                                                                                                                         |                                                                                                                                                              |
| TC,<br>CN                                     | 94. Trực tiếp/gián tiếp mua hoặc cam kết mua CP đang được chào mua bên ngoài đợt chào mua                                               | 50 triệu– 70 triệu<br>Đình chỉ đợt chào mua công khai 45 ngày<br>Không khắc phục được → Hủy bỏ đợt chào mua công khai<br><i>Buộc thực hiện đúng quy định</i> |
|                                               | 95. Bán hoặc cam kết bán CP đang chào mua                                                                                               |                                                                                                                                                              |
|                                               | 96. Đối xử không công bằng với những người sở hữu cùng loại CP đang được chào mua                                                       |                                                                                                                                                              |
|                                               | 97. Cung cấp thông tin riêng cho một số cổ đông hoặc cung cấp thông tin cho cổ đông ở mức độ không giống nhau hoặc không cùng thời điểm |                                                                                                                                                              |
|                                               | 98. Thời gian thực hiện đợt chào mua công khai không đúng quy định PL                                                                   |                                                                                                                                                              |

## 7. Giao dịch chứng khoán

| Đối tượng | Quy định pháp luật                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                                                                                                                                                                                         |
|-----------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|           | Hành vi vi phạm                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Chế tài                                                                                                                                                                                 |
| TC, CN    | <p><b>99.</b> Bán ra số CP đã mua trong vòng 6 tháng kể từ khi kết thúc đợt chào mua công khai</p> <p><b>100.</b> Không áp dụng các điều kiện chào mua công khai cho tất cả mọi cổ đông của CTĐC</p> <p><b>101.</b> Từ chối mua CP từ bất kỳ cổ đông nào theo điều kiện đã chào mua công khai</p> <p><b>102.</b> Mua CP theo các điều khoản khác với các điều khoản đã được công bố trong bản ĐK chào mua công khai</p> | <p><b>50 triệu – 70 triệu</b></p> <p>Đình chỉ đợt chào mua công khai 45 ngày</p> <p>Không khắc phục được → Hủy bỏ đợt chào mua công khai</p> <p><i>Buộc thực hiện đúng quy định</i></p> |

# 7. Giao dịch chứng khoán

| Đối tượng | Quy định pháp luật                                                                                            |                                                                                           |
|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------|
|           | Hành vi vi phạm                                                                                               | Chế tài                                                                                   |
| TC, CN    | 103. Không chào mua công khai theo quy định hoặc chào mua công khai khi chưa có văn bản chấp thuận của UBCKNN | 70 triệu – 100 triệu<br><i>(Qđ cũ 20-50 triệu)</i>                                        |
|           | 104. Không CBTT theo quy định về việc chào mua công khai                                                      | Đình chỉ đợt chào mua công khai 45 ngày                                                   |
|           | 105. Thay đổi ý định chào mua công khai đã công bố, trừ trường hợp PL quy định khác                           | Không khắc phục đc → Hủy bỏ đợt chào mua công khai<br><i>Buộc thực hiện đúng quy định</i> |



# 7. Giao dịch chứng khoán

| Đối tượng                                                         | Quy định pháp luật                                                                                                         |                                  |
|-------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------|
|                                                                   | Hành vi vi phạm                                                                                                            | Chế tài                          |
| Vi phạm quy định về <u>Mua lại cổ phiếu quỹ, bán cổ phiếu quỹ</u> |                                                                                                                            |                                  |
| CTĐC                                                              | 106. Báo cáo không chính xác, đầy đủ, kịp thời về việc mua lại CP, bán CP quỹ, về kết quả GD theo quy định                 | 10 triệu – 30 triệu              |
| CTCK                                                              | 107. CBTT không chính xác, không đầy đủ, kịp thời các nội dung về việc mua lại CP, bán CP quỹ, về kết quả GD theo quy định | Buộc hủy bỏ, cải chính thông tin |

# 7. Giao dịch chứng khoán

| Đối tượng | Quy định pháp luật                                                                                                                                                                 |                                                                                                      |
|-----------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|           | Hành vi vi phạm                                                                                                                                                                    | Chế tài                                                                                              |
| CTĐC      | 108. Mua lại CP, bán CP quỹ nhưng không báo cáo, CBTT theo quy định; mua lại CP, bán CP quỹ khi chưa đáp ứng đủ điều kiện                                                          | 30 triệu – 50 triệu<br>Tịch thu toàn bộ khoản thu trái PL<br><i>Buộc hủy bỏ, cải chính thông tin</i> |
|           | 109. Không tuân thủ quy định về nguồn mua lại; khoảng cách giữa lần mua và bán CP quỹ gần nhất                                                                                     |                                                                                                      |
|           | 110. Mua lại CP trong trường hợp PL quy định không được phép mua lại                                                                                                               |                                                                                                      |
| CTCK      | 111. Thay đổi ý định, phương án mua lại CP, bán CP quỹ như đã báo cáo, CBTT ra công chúng trái quy định PL; thực hiện mua lại, bán CP quỹ không đúng với nội dung đã báo cáo, CBTT |                                                                                                      |

# 9. Công bố thông tin – Báo cáo

| Đối tượng                                             | Quy định pháp luật                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                                                                         |
|-------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------|
|                                                       | Hành vi vi phạm                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Chế tài                                                                                 |
| Vi phạm quy định về Công bố thông tin                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                                                                         |
| TCPH, CTĐC<br>TCNY,<br>TCĐKGD,<br>CTCK<br>TC, CN khác | <b>112.</b> CBTT không đúng mẫu biểu theo quy định<br><b>113.</b> Không đăng ký người được uỷ quyền CBTT; không thông báo, thông báo không đúng thời hạn về việc thay đổi người được uỷ quyền CBTT                                                                                                                                          | <b>Cảnh cáo</b><br><b>5 triệu – 10 triệu</b><br><i>Buộc hủy bỏ, cải chính thông tin</i> |
| TCPH, CTĐC<br>TCNY,<br>TCĐKGD<br>CTCK<br>TC, CN khác  | <b>114.</b> CBTT trên các phương tiện CBTT không đúng với quy định PL<br><b>115.</b> Người CBTT không đủ thẩm quyền theo quy định PL<br><b>116.</b> Không lập trang thông tin điện tử và cập nhật thông tin công bố trên trang thông tin điện tử theo quy định PL<br><b>117.</b> Không bảo quản, lưu giữ thông tin công bố theo quy định PL | <b>10 triệu–30 triệu</b><br><i>Buộc hủy bỏ, cải chính thông tin</i>                     |

## 9. Công bố thông tin – Báo cáo

| Đối tượng                                          | Quy định pháp luật                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                                                                                |
|----------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|
|                                                    | Hành vi vi phạm                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Chế tài                                                                        |
| TCPH,CTĐC<br>TCNY<br>TCĐKGD<br>CTCK<br>TC, CN khác | <p><b>118.</b> Không CBTT, CBTT không kịp thời, đầy đủ nội dung theo quy định về CBTT định kỳ và theo yêu cầu</p> <p><b>119.</b> Không xác nhận/đính chính thông tin hoặc thực hiện không đúng thời hạn khi nhận được thông tin làm ảnh hưởng đến giá CK hoặc khi nhận được yêu cầu thực hiện xác nhận/đính chính thông tin của UBCK</p> | <p><b>50 triệu–70 triệu</b></p> <p><i>Buộc hủy bỏ, cải chính thông tin</i></p> |
| TCPH,CTĐC<br>TCNY<br>TCĐKGD<br>CTCK<br>TC, CN khác | <p><b>120.</b> Không CBTT, CBTT không kịp thời, không đầy đủ khi xảy ra các sự kiện phải CBTT bất thường theo quy định PL</p> <p><b>121.</b> CBTT sai lệch</p> <p><b>122.</b> Làm lộ tài liệu, số liệu bí mật thuộc thông tin không hoặc chưa công bố</p>                                                                                | <p><b>70 triệu–90 triệu</b></p> <p><i>Buộc hủy bỏ, cải chính thông tin</i></p> |

## 9. Công bố thông tin – Báo cáo

| Đối tượng                                           | Quy định pháp luật                                                                                                                                                 |                                                                       |
|-----------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|
|                                                     | Hành vi vi phạm                                                                                                                                                    | Chế tài                                                               |
| Vi phạm quy định về Báo cáo                         |                                                                                                                                                                    |                                                                       |
| TCPH, CTĐC<br>TCNY<br>TCĐKGD<br>CTCK<br>TC, CN khác | <b>123.</b> Không thực hiện báo cáo UBCK, SGDCK về những nội dung thông tin đã được công bố theo đúng quy định<br><b>124.</b> Báo cáo không đúng mẫu biểu quy định | <b>5 triệu – 10 triệu</b><br><i>Buộc cải chính thông tin sai lệch</i> |
| TCPH, CTĐC<br>TCNY<br>TCĐKGD<br>CTCK<br>TC, CN khác | <b>125.</b> Báo cáo không đầy đủ, không đúng thời hạn theo quy định<br><b>126.</b> Không bảo quản, lưu giữ thông tin đã báo cáo theo quy định của PL               | <b>10 triệu–30 triệu</b><br><i>Buộc cải chính thông tin sai lệch</i>  |

## 9. Công bố thông tin – Báo cáo

| Đối tượng                                            | Quy định pháp luật                                                                                                                                                                                                        |                          |
|------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------|
|                                                      | Hành vi vi phạm                                                                                                                                                                                                           | Chế tài                  |
| TCPH, CTĐC<br>TCNY,<br>TCĐKGD<br>CTCK<br>TC, CN khác | <b>127.</b> Không báo cáo theo quy định hoặc không thực hiện báo cáo theo yêu cầu<br><b>128.</b> Báo cáo có nội dung sai lệch                                                                                             | <b>50 triệu–70 triệu</b> |
| TCPH, CTĐC<br>TCNY,<br>TCĐKGD<br>CTCK<br>TC, CN khác | <b>129.</b> Không báo cáo/báo cáo không kịp thời khi xảy ra các sự kiện bất thường có ảnh hưởng nghiêm trọng đến khả năng tài chính, hoạt động GD, kinh doanh, dịch vụ CK<br><b>130.</b> Ngừng hoạt động mà không báo cáo | <b>70 triệu–90 triệu</b> |

# 10. Thanh tra, kiểm tra

| Đối tượng                                           | Quy định pháp luật                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                               |
|-----------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|
|                                                     | Hành vi vi phạm                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Chế tài                       |
| TCPH,CTĐC<br>TCNY,<br>TCĐKGD<br>CTCK<br>TC, CN khác | <b>131.</b> Từ chối cung cấp thông tin, tài liệu; cung cấp không đầy đủ, kịp thời cho đoàn thanh tra, kiểm tra hoặc người có thẩm quyền<br><b>132.</b> Cản trở, gây khó khăn, trốn tránh việc thanh tra, kiểm tra của người có thẩm quyền<br><b>133.</b> Cố ý trì hoãn, trốn tránh, không thi hành quyết định hành chính của người có thẩm quyền; không thực hiện các yêu cầu, kết luận, quyết định của đoàn thanh tra, kiểm tra | <b>30 triệu–<br/>50 triệu</b> |
| TCPH,CTĐC<br>TCNY,<br>TCĐKGD<br>CTCK<br>TC, CN khác | <b>134.</b> Gây cản trở hoạt động thanh tra, sử dụng bạo lực, uy hiếp thành viên đoàn thanh tra, kiểm tra trong khi thực hiện nhiệm vụ                                                                                                                                                                                                                                                                                           | <b>50 triệu–<br/>70 triệu</b> |

# 10. Thanh tra, kiểm tra

| Đối tượng                                           | Quy định pháp luật                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                                                                                                                                                     |
|-----------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                                                     | Hành vi vi phạm                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Chế tài                                                                                                                                             |
| TCPH, CTĐC<br>TCNY<br>TCĐKGD<br>CTCK<br>TC, CN khác | <p><b>135.</b> Che giấu, sửa chữa chứng từ, tài liệu, sổ sách, dữ liệu điện tử hoặc làm thay đổi tang vật trong khi đang bị thanh tra, kiểm tra</p> <p><b>136.</b> Tự ý tháo bỏ, tẩu tán hoặc có hành vi khác làm thay đổi tình trạng niêm phong tiền, CK, sổ sách, hồ sơ, chứng từ kế toán; các tang vật, phương tiện bị niêm phong khác</p> | <p><b>70 triệu – 100 triệu</b></p> <p>Đình chỉ hoạt động</p> <p>Thu hồi giấy phép, giấy chứng nhận, chứng chỉ hành nghề trong lĩnh vực CK, TTCK</p> |

**VI PHẠM HÀNH CHÍNH (END)**





Ban Pháp chế



# Thanks!